

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án kỹ thuật khảo sát thành lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/500 phục vụ lập quy hoạch chi tiết khu dân cư phía Nam đường Minh Khai, phường Đông Sơn, thị xã Bỉm Sơn

CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ BỈM SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Thông tư số 05/2011/TT-BXD ngày 09/06/2011 của Bộ Xây dựng Quy định việc kiểm tra, thẩm định và nghiệm thu công tác khảo sát lập bản đồ địa hình phục vụ quy hoạch chi tiết và thiết kế xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 3878/QĐ-UBND ngày 01/11/2013 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thị xã Bỉm Sơn đến năm 2030, tầm nhìn sau năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 01/2010/QĐ-UBND ngày 29/01/2010 của UBND thị xã Bỉm Sơn về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 khu phía Đông thuộc phường Đông Sơn, phường Lam Sơn, thị xã Bỉm Sơn;

Theo đề nghị của trưởng phòng Quản lý đô thị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án kỹ thuật khảo sát thành lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/500 phục vụ lập quy hoạch chi tiết khu dân cư phía Nam đường Minh Khai, phường Đông Sơn, thị xã Bỉm Sơn với những nội dung sau:

1. Tên đồ án: Quy hoạch chi tiết khu dân cư phía Nam đường Minh Khai, phường Đông Sơn, thị xã Bỉm Sơn;

2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân thị xã Bỉm Sơn;

3. Đơn vị lập phương án kỹ thuật: Công ty cổ phần kiến trúc Haco;

4. Nhiệm vụ và phương án kỹ thuật khảo sát:

4.1. Mục đích khảo sát: Công tác đo vẽ bản đồ địa hình 1/500, để phục vụ công tác lập Quy hoạch chi tiết khu dân cư phía Nam đường Minh Khai, phường Đông Sơn, thị xã Bỉm Sơn.

4.2. Phạm vi khảo sát: Khu vực khảo sát phục vụ nghiên cứu lập Quy hoạch phân khu, có giới hạn như sau:

a) Phạm vi:

- + Phía Bắc giáp đường Minh Khai;
- + Phía Nam giáp đường Bê tông;
- + Phía Tây giáp đường giao thông;
- + Phía Đông giáp khu dân cư;

b) Quy mô đất đai: Quy mô khảo sát đo vẽ địa hình tỷ lệ 1/500 khoảng 2,8ha.

4.3. Phương án kỹ thuật và khối lượng dự kiến công tác khảo sát địa hình:

a) Phương án kỹ thuật

- Theo đánh giá, khu vực được chia thành 2 cấp địa hình: Cấp III.
- Công tác khống chế mặt bằng: Khống chế mặt bằng theo hệ tọa độ nhà nước (VN2000);

- Công tác khống chế cao độ: Thủy chuẩn kỹ thuật, chiều dài dự kiến 8km

- Công tác đo vẽ bản đồ: Đo vẽ bản đồ tỷ lệ 1/500 đường đồng mức 1.0m

b) Bảng khối lượng khảo sát dự kiến:

Số TT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Cấp địa hình	Khối lượng
1	Giải tích cấp II	Điểm	III	2
2	Lưới thủy chuẩn kỹ thuật	Km	III	8
3	Khảo sát đo vẽ thành lập BĐĐH tỷ lệ 1/500 (đm 1,0m)	Ha		3,7
	Trong đó: Cấp địa hình loại II		II	0
	Cấp địa hình loại III		III	3,7

4.4. Tiêu chuẩn khảo sát áp dụng.

Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 9398:2012 Công tác trắc địa trong xây dựng công trình - Yêu cầu chung.

Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 9401:2012 Kỹ thuật đo và xử lý số liệu GPS trong trắc địa công trình.

Tiêu chuẩn ngành 96TCN 43-90. Quy phạm đo vẽ bản đồ địa hình tỷ lệ 1/500, 1/1000, 1/2000, 1/5000; (Phần ngoài trời) do Cục đo đạc và bản đồ Nhà nước (nay là Bộ Tài nguyên và Môi trường) xuất bản năm 1990.

Tiêu chuẩn ngành 96TCN 42-90. Quy phạm đo vẽ bản đồ địa hình tỷ lệ 1/500-1/25.000 (Phần trong nhà) do Cục đo đạc và bản đồ Nhà nước (nay là Bộ Tài nguyên và Môi trường) xuất bản năm 1990.

Ký hiệu bản đồ địa hình tỷ lệ 1/500, 1/1000, 1/2000, 1/5000 do Cục đo đạc và bản đồ Nhà nước (nay là Bộ Tài nguyên và Môi trường) xuất bản năm 1995.

Thông tư hướng dẫn áp dụng hệ quy chiếu và hệ toạ độ Quốc gia VN-2000 số 973/2001/TT-TCDC của Tổng cục Địa chính (nay là Bộ Tài nguyên và Môi trường) ngày 20/06/2001.

5. Hồ sơ sản phẩm:

- Bản đồ tỷ lệ 1/500 trên giấy Croky: 07 bộ;
- Nhiệm vụ và phương án kỹ thuật khảo sát: 07 quyển;
- Báo cáo kỹ thuật: 07 quyển;
- Đĩa CD chứa nội dung bản đồ: 02 CD;

6. Tiến độ thực hiện:

Sau 30 ngày kể từ ngày ký hợp đồng;

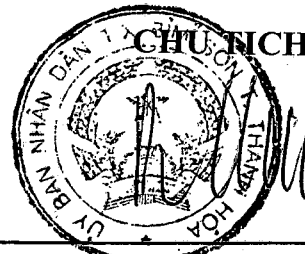
Điều 2. Giao phòng Quản lý đô thị có trách nhiệm tổ chức triển khai việc khảo sát địa hình, phục vụ lập quy hoạch, tổ chức giám sát và nghiệm thu theo quy định hiện hành của nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND Thị xã; Trưởng phòng Quản lý đô thị; Trưởng phòng Tài Chính – Kế hoạch, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Lưu: VT, QLĐT.



Bùi Huy Hùng